

## NGÀY CÔNG TRÌNH XANH TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG LẦN THỨ 5

5<sup>th</sup> NUCE GREEN BUILDING DAY

### PHỤ LỤC THIẾT KẾ

**Phụ lục 1. Các thông tin chung về huyện Kiên Lương**

**Phụ lục 2: Các thông số khí hậu xây dựng**

**Phụ lục 3: Thông tin về các làng nghề địa phương lân cận**

#### Phụ lục 1. Các thông tin chung về huyện Kiên Lương

**1. Vị trí địa lý:** Huyện Kiên Lương nằm phía Tây Bắc tỉnh Kiên Giang, phía Bắc giáp huyện Giang Thành, phía Nam giáp vịnh Thái Lan, phía Đông giáp huyện Hòn Đất, phía Tây giáp TP Hà Tiên.

**2. Điều kiện tự nhiên:** Huyện Kiên Lương nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, nóng ẩm quanh năm. Khí hậu chia làm 02 mùa rõ rệt mùa mưa và mùa khô. Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11, mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau.

**Nhiệt độ:** Trung bình từ 27,5 - 27,7°C, cao nhất 37°C (13/5/1998) và thấp nhất là 17,3°C (30/1/1993).

**Nắng:** Số giờ nắng trong năm là 2.563 giờ, độ ẩm trung bình 81 - 82%.

**Mưa:** Lượng mưa lớn, tổng lượng mưa trung bình nhiều năm là 3.013 mm. Lượng mưa lớn nhất từ tháng 5 đến tháng 10, tổng lượng mưa các tháng này là 2.498 mm. Còn các tháng mùa khô là 515mm. Lượng mưa ngày lớn nhất đo được là 386,7mm (13/10/1984).

**Bão:** Cơ bão số 5 (Linda) năm 1997 là cơn bão lớn nhất của khu vực. Tốc độ gió lớn nhất đo được là 40 m/s (03/11/1997)

**Thủy văn:** Hệ thống sông ngòi, kênh rạch dày đặc, phân bố khắp địa bàn huyện. Hệ thống kênh đào gồm kênh tiêu lũ và kênh cung cấp nước ngọt, trong đó có kênh tiêu lũ T3.

**Địa hình:** Tương đối bằng phẳng, thấp dần từ hướng Đông Bắc xuống Tây Nam, thuộc tiểu vùng địa hình tứ giác Long Xuyên.

**3. Điều kiện kinh tế:** Huyện Kiên Lương có một nền kinh tế phát triển, đóng góp đến 18% GDP của tỉnh Kiên Giang. Đây là huyện đóng góp nhiều nhất cho ngân sách của tỉnh, và đứng thứ hai trong các đơn vị hành chính của tỉnh Kiên Giang (sau thành phố Rạch Giá 22%).

**Công nghiệp:** Kiên Lương nổi tiếng với trữ lượng đá vôi lớn nhất miền Nam và trữ lượng đất sét lớn, là vùng nguyên liệu khoáng sản lớn cho ngành sản xuất vật liệu xây dựng gồm xi măng, vôi, gạch, đá xây dựng. Tại đây có 5 nhà máy xi măng đang hoạt động với tổng công suất hiện tại khoảng 4 triệu tấn/năm. Hai Công ty xi măng lớn là Công ty xi măng Hà Tiên 1 (Nhà máy xi măng Kiên Lương) và Công ty xi măng Holcim. Bên cạnh đó còn có các nhà máy công nghiệp khác như: Nhà máy sản xuất bao bì, nhà máy sản xuất gạch, nhà máy chế biến thủy sản.

**Nông nghiệp:** Kiên Lương thuộc vùng Tứ giác Long Xuyên cho nên khu vực này bị nhiễm mặn và phèn. Hoạt động nông nghiệp không phát triển như những vùng khác ở đồng bằng sông Cửu Long. Lúa ở đây chỉ trồng được 2 vụ. Một trong những hoạt động nông nghiệp chính của vùng này là nuôi tôm.

**Thủy sản:** Kiên Lương có đường bờ biển dài và ngư trường rộng lớn, đánh bắt khoảng 30% hải sản của tỉnh Kiên Giang. Các cửa hàng xăng dầu cung cấp nhiều liệu cho tàu cá và các nhà máy nước đá ở đây rất phát triển.

**Du lịch:** Kiên Lương, Hà Tiên và Phú Quốc là tam giác du lịch của Kiên Giang với thế mạnh là du lịch biển. Kiên Lương có Hòn Phụ Tử, Bãi Dương, Hòn Trẹm, chùa Hang, và các hang động, đảo ngoài biển. Năm 2006, Khu dự trữ sinh quyển ven biển và biển đảo Kiên Giang bao gồm cả huyện này được UNESCO công nhận là khu dự trữ sinh quyển thế giới.

## Phụ lục 2: Các thông số khí hậu xây dựng

Nguồn: QCVN 02:2009/BXD. Trạm Rạch Giá.

### 1. Nhiệt độ không khí (°C)

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Năm
Trung bình	25,8	26,5	27,7	28,7	28,7	28,2	27,9	27,6	27,7	27,5	27,0	25,9	27,4
Cao nhất tuyệt đối	35,6	35,4	37,8	37,9	37,7	34,2	33,7	33,4	34,4	33,9	33,2	34,8	37,9
Thấp nhất tuyệt đối	14,8	16,9	17,1	21,5	22,0	21,7	21,9	21,9	22,2	21,3	19,0	16,3	14,8
Biên độ ngày	8,2	9,0	9,1	8,2	6,2	4,8	4,5	4,3	4,5	5,6	5,9	6,9	6,4

### 2. Các thông số khí hậu xây dựng khác

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Năm
Độ ẩm tương đối (%)	77,9	76,9	76,6	78,3	82,8	84,6	85,3	85,8	85,1	84,3	81,6	79,3	81,5
Lượng mưa TB (mm)	11	7	25	97	249	277	309	369	300	295	173	44	2.156
Vận tốc gió TB (m/s)	1,8	2,1	2,6	2,7	3,1	3,9	4,2	4,5	3,6	1,9	1,9	2,0	2,8

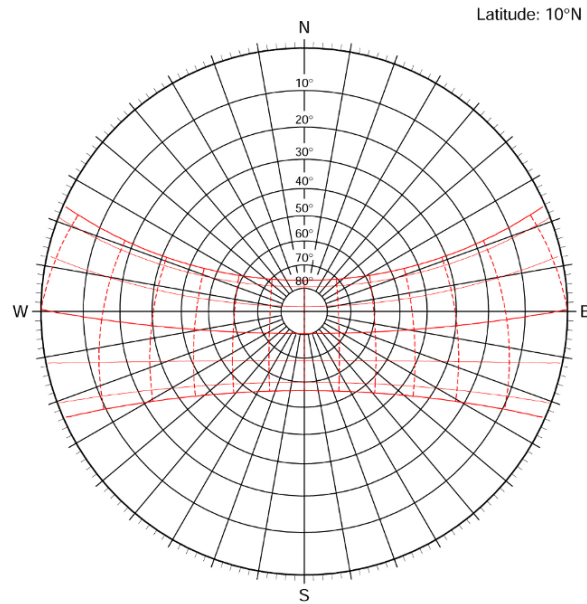
### 3. Tần suất gió (%)

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Bắc	4,5	0,6	0,1	0,8	0,9	0,4	0,2	0,3	1,3	6,5	15,7	19,2
Đông Bắc	20,2	6,4	2,7	2,4	3,0	0,6	0,5	0,3	1,9	6,9	24,9	30,5
Đông	24,1	24,3	19,0	13,2	5,2	0,8	0,7	0,5	1,5	5,9	11,2	11,6
Đông Nam	14,1	33,6	28,6	18,0	6,6	0,8	0,5	0,4	1,6	3,4	3,8	4,1
Nam	4,9	8,0	15,9	23,6	19,2	6,3	7,5	4,7	5,8	5,1	2,1	2,0
Tây Nam	4,0	8,3	14,7	15,6	26,6	25,8	32,3	35,1	23,9	8,4	1,7	0,5
Tây	2,5	4,1	7,2	12,0	20,8	53,6	50,1	51,9	41,1	24,0	4,0	1,5
Tây Bắc	0,4	-	0,1	0,2	2,2	3,6	2,3	1,6	3,3	5,1	1,4	0,5
Lặng gió	25,2	14,7	11,6	14,3	15,5	8,1	5,9	5,1	19,5	34,7	35,3	30,0

#### 4. Tổng xạ trên mặt bằng (W/m<sup>2</sup>.ngày) - Trạm Cần Thơ

T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Năm
5737	6514	6767	6780	5437	4861	5015	4944	4582	4336	4757	5037	5397

#### 5. Biểu đồ mặt trời



#### Phụ lục 3: Thông tin về các làng nghề địa phương lân cận

(Nguồn: <https://toplist.vn/top-list/lang-nghe-truyen-thong-dac-sac-o-tinh-kien-giang-1979.htm>)

##### 1. Làng nghề làm bánh tráng: Ấp Thạnh Trung – Xã Thạnh Hưng – Huyện Giồng Riềng.

Trải dọc con đường vào xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng có rất nhiều giàn phơi bánh tráng. Những chiếc bánh nóng hổi, vừa ra lò nằm đón nắng, chờ hong khô để kịp đóng gói cho thương lái. Đây cũng là tín hiệu báo cho du khách phương xa biết là đã đến với xứ bánh tráng của tỉnh Kiên Giang. Hiện nay tại xã Thạnh Hưng chỉ có vài chục hộ dân theo nghề thế nhưng không phải vì thế mà không khí làng nghề kém sôi động và nhộn nhịp. Kết tinh hương vị thơm thảo của hạt gạo quê hương, bánh tráng Thạnh Hưng vang danh khắp vùng, được nhiều người dân trong và ngoài tỉnh Kiên Giang ưa chuộng. Ngoài bánh tráng để cuốn thịt luộc thông thường, tại làng nghề còn có những loại bánh tráng ngọt như bánh tráng phủ đường, phủ đậu xanh rất thơm ngon. Đặc biệt, bánh tráng ngọt còn có thể mua về làm quà cho người thân và bạn bè.



Người dân ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Hưng đang tráng bánh

## 2. Làng nghề làm bánh phồng: Xã Vĩnh Phước B – Huyện Gò Quao.

Nghề làm bánh phồng tại xã Vĩnh Phước B nô nức nhất vào dịp Tết Âm lịch, thế nhưng do nhu cầu tiêu thụ tăng mạnh nên bánh phồng được làm quanh năm. Nguyên liệu chính để làm bánh phồng là gạo và bột mì ngang. Điều đặc trưng làm nên hương vị tinh tế cho bánh phồng là gạo và khoai mì đều là giống địa phương. Thế nên bánh thành phẩm vừa ngon vừa an toàn cho sức khỏe người sử dụng. Làm bánh phồng thú vị nhất là ở công đoạn giã bột bánh. Công việc này thường làm vào lúc nửa đêm về sáng để bột có thời gian nở. Giã bánh rất vui vì bắt buộc phải có hai người làm, một người dùng chày giã bột, một người “vùa” (ngôn ngữ địa phương) – nghĩa là lấy nước cốt dừa pha đường nêm vào trong phần bột. Sau đó bánh được cán tròn, mang trải ra chiếu lát và phơi dưới nắng vài giờ là khô.



*Một góc xóm làm bánh phồng thủ công*

## 3. Làng nghề chằm nón: Xã Thạnh Đông – Huyện Tân Hiệp.

Ngoài áo bà ba và khăn rằn thì nón lá là một vật dụng quen thuộc của những người phụ nữ miền Tây. Thế nên trải dài khắp miền Tây đều có những làng nghề chằm nón tuổi đời trăm năm. Tuy không nổi tiếng bằng làng nghề ở Thới Lai, Cần Thơ thế nhưng làng nghề chằm nón ở xã Thạnh Đông vẫn có những nét thu hút riêng. Hầu hết những người làm nghề chằm nón đều là những người phụ nữ vốn quen công việc ruộng đồng, nội trợ. Nghề vừa tạo thêm thu nhập những khi thời gian rảnh rỗi cho chị em, vừa lưu giữ một nét văn hóa truyền thống bao đời của huyện Tân Hiệp nói riêng, tỉnh Kiên Giang nói chung. Chiếc nón được chằm khéo léo từ những chiếc lá cọ hong khô, đơn giản nhưng tinh xảo là điểm mà người ta hay nhắc về xóm nón Thạnh Đông.



*Nghề chằm nón trải dài khắp thôn xóm miền Tây*

#### 4. Làng nghề đan đệm cỏ bàng: Xã Phú Mỹ - Huyện Giang Thành.

Xã Phú Mỹ được mệnh danh là một vùng đất “chó ăn đá, gà ăn sỏi” của tỉnh Kiên Giang. Bởi mảnh đất vùng biên giới này quanh năm đồng khô, nắng cháy rất khó khăn trong canh tác lương thực. Thế nhưng vẫn có một loài cây vươn lên mãnh liệt như sức sống con người nơi đây đó chính là cỏ bàng. Cỏ bàng đã trở thành nguyên liệu cho nghề đan đệm – nghề mưu sinh cho biết bao người. Những người dân Khmer theo nghề đã lâu cho biết các mặt hàng đệm bàng rất được ưa chuộng vì sự độc đáo, hiếm có, sử dụng. Hiện nay, đệm bàng đã được xuất khẩu đi TPHCM và các tỉnh miền Đông Nam bộ, bán phổ biến ở các khu du lịch thị xã Hà Tiên – Kiên Giang.



*Người dân đang phơi cỏ bàng*

#### 5. Làng nghề đan lát từ tre trúc: Xã Phi Thông – Thành phố Rạch Giá.

Nằm trong lòng thành phố Rạch Giá nhộn nhịp có một xóm nghề thủ công truyền thống tồn tại đã hơn ba trăm năm, đó là xóm nghề đan lát từ tre, trúc. Các sản phẩm chính gồm có cần xé đựng trái cây, rau củ và tấm khên. Sản phẩm tiêu thụ chủ yếu ở các chợ lớn của Rạch Giá như chợ 30/4, chợ Bắc Sơn... Tận mắt chứng kiến người dân thoăn thoắt đan, bạn sẽ càng thấm thía danh xưng “nghề đan lát là nghề của những đôi tay”. Người xưa trong vùng kể lại vào thế kỉ XII, khi con người mới đến đây lập làng lập ấp, cùng với nghề nông, nghề biển, nghề đan lát đã có mặt rất sớm. Theo thời gian, nghề vẫn được gìn giữ cho đến tận bây giờ.



*Nghề đan lát - nghề của những đôi tay*

## 6. Làng nghề làm tôm khô: Phường Tô Châu – Thị xã Hà Tiên.

Hà Tiên vốn là một vùng đất được nhiều ưu đãi của thiên nhiên, nên sản vật, mà nhất là cá tôm rất phong phú, dồi dào. Những năm của thập niên 60-70, sản lượng tôm khai thác của ngư dân rất lớn nhưng gặp nhiều khó khăn trong khâu vận chuyển, bảo quản. Do đó, để có thị trường tiêu thụ ngoài tỉnh, người dân chỉ có một cách duy nhất là làm tôm khô. Từ khi nghề có truyền thống, đến nay, nhiều cơ sở vẫn duy trì nghề làm tôm khô. Do nguyên liệu dồi dào nên nghề làm tôm khô được làm quanh năm. Tuy nhiên, thời điểm tháng 10 - 12 Âm lịch mới được xem là chính vụ, khi bà con ở làng nghề chuẩn bị cung ứng đặc sản quê hương phục vụ Tết. Chính hương vị độc đáo cùng thời gian bảo quản lâu nên tôm khô đã trở thành mặt hàng xuất khẩu có giá trị kinh tế cao và ngày càng được khách hàng trong và ngoài nước ưa chuộng.



*Tôm khô là mặt hàng rất được ưa chuộng khi Tết đến Xuân về*

## 7. Làng nghề làm bánh mứt từ khóm (dứa): Xã Bình An – Huyện Châu Thành.

Không giống như những ngành nghề khác, nghề làm bánh mứt từ khóm chỉ thật sự khởi động khi Xuân về. Huyện Châu Thành đã sẵn có nguồn nguyên liệu khóm tươi dồi dào và chất lượng cho nghề. Sản phẩm ngon nhất tại làng nghề là khóm khô. Khóm sau khi phơi có vị ngọt bùi đặc trưng, ngon hơn ăn kèm khóm khô khi uống trà. Hiện nay có hai hình thức làm khóm khô là phơi nắng tự nhiên là phơi và sấy. Hầu hết những bà con người Hoa tại xã Bình An, huyện Châu Thành làm khóm khô bằng phương pháp thủ công. Ngoài khóm khô, khách phương xa đến làng nghề còn được thỏa mãn vị giác với bánh hoa mai nhân khóm, kẹo khóm hoặc nước ép khóm tươi thơm ngon trứ danh.



*Khóm Tắc Cậu được nhiều du khách ưa chuộng*

### 8. Làng nghề nắn nồi đất: Xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất.

“Những người thổi hồn cho đất” – đó là danh xưng dành cho những người gắn bó với nghề làm nồi đất ở xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất. Sự khéo léo, tài hoa của họ đã biến những thớ đất vô tri vô giác thành biết bao vật dụng hữu ích cho đời sống con người như nồi đất, bếp cà ràng, khuôn bánh khọt, ơ kho quẹt.... Mỗi sản phẩm là một sắc vóc riêng, tổng hòa thành sự phong phú cho xóm nghề nắn nồi đất. Có những cụ ông, cụ bà đã hơn 70, 80 tuổi vẫn còn theo nghề. Họ không còn làm được những công việc nặng nhọc nữa nhưng lòng yêu nghề vẫn còn đó. Bằng kinh nghiệm, bằng những hiểu biết, họ truyền lại cho thế hệ trẻ tình yêu với đất, với lửa, với muôn hình vạn trạng những sản phẩm từ đất đai quê hương.



*Những ơ kho quẹt đang được phơi dưới nắng*

### 9. Làng nghề dệt chiếu: Xã Vĩnh Hòa Phú – Huyện Châu Thành

Có ai đó đã nói huyện Châu Thành là quê hương của những làng nghề quả là không sai. Bên cạnh làng nghề làm bánh mứt thơm ngon trứ danh, ở Châu Thành còn có nghề dệt chiếu tồn tại theo suốt chiều dài lịch sử dân tộc. Người con Kiên Giang nào cũng còn nhớ về truyền tích Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực từng ghé qua vùng đất này. Đến khi ông bị xử trảm người dân đã trải chiếu trên đường ông đến pháp trường, ân tình người miền Tây là thế! Qua bao thăng trầm thời gian, nghề dệt chiếu có lúc tưởng đã biến mất. Vậy mà những người dân vẫn bám nghề, dệt nên từ cây cỏ lác những manh chiếu đẹp cho cuộc đời.



*Người dân Châu Thành dệt chiếu tại Lễ giỗ AHDT Nguyễn Trung Trực*

**10. Làng nghề nấu nước mắm:** Thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc.

Thật thiếu sót khi kể đến những nghề truyền thống của tỉnh Kiên Giang mà bỏ qua nghề nấu nước mắm của đảo ngọc Phú Quốc. Du khách đến với thiên đường nghỉ dưỡng nhiệt đới này, ai mà một lần mua nước mắm về làm quà. Kết tinh hương vị đại dương, nước mắm Phú Quốc sáng sủa một kĩ thuật chế biến tài hoa trong đó.

Nghề làm nước mắm hình thành từ rất lâu khi ngư dân đánh bắt cá cơm về ăn không hết, người ta nghĩ ra cách làm nước mắm ăn dần. Sau này, nghề dần dà phát triển, hệ thống những nhà thùng danh tiếng, uy tín ra đời như “nấm mọc sau mưa”.



*Du khách tham quan nhà thùng nước mắm Phú Quốc*

**11. Làng nghề làm trang sức từ đồi mồi:** Phường Đông Hồ, thị xã Hà Tiên

Từ bao đời nay, nghệ thuật chế tác thủ công mỹ nghệ được gìn giữ và phát triển cực thịnh ở thị xã Hà Tiên. Dưới đôi bàn tay khéo léo của nhiều nghệ nhân phường Đông Hồ, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ đồi mồi và đá huyền đã ra đời.

Các mặt hàng thủ công từ đồi mồi như gương, lược, trâm cài đầu rất được du khách nước ngoài yêu thích. Ngoài công dụng trang trí, làm quà lưu niệm, người dân nơi đây tin rằng, các sản phẩm từ đồi mồi, đá huyền còn rất tốt cho sức khỏe theo quan niệm phong thủy.



*Lược đồi mồi*



**12. Làng nghề đan lục bình:** Xã Vĩnh Thắng – Huyện Gò Quao; Phường Vĩnh Hiệp – TP Rạch Giá.

Lục bình là một trong những loài thủy sinh mọc hoang khắp vùng kênh rạch miền Tây. Những năm trước, lục bình thường chỉ dùng để bón cây hoặc làm thức ăn cho vật nuôi. Thế nhưng thời gian gần đây, lục bình còn mang đến một nghề truyền thống cho bà con ở xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao và phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá. Đặc tính của lục bình là khi phơi khô rất dẻo dai nên thích hợp làm các sản phẩm thủ công như tủ, kệ sách, bình hoa, giỏ xách... Do nguồn nguyên liệu tốt lại thêm sự khéo léo của người làm nghề nên sản phẩm từ lục bình đều rất đẹp và bền chắc. Chưa dừng lại ở đó, người dân ở làng nghề còn sáng tạo khi sử dụng lá bắp phơi khô, nhuộm màu để làm ra sản phẩm có màu sắc sinh động, tao nhã hơn rất nhiều.



*Đan lục bình là nghề dành cho chị em phụ nữ*

**13. Làng nghề làm mắm cà xiu:** Phường Bình San, thị xã Hà Tiên.

Bên cạnh các loài thủy hải sản thông thường như cá, tôm, cua, mực, trên những bãi cát đen ở phường Bình San và phường Pháo Đài còn có rất nhiều cà xiu. Cà xiu có vẻ ngoài như những loài hai mảnh vỏ trai, sò, hến nhưng lại giống cả côn trùng với phần râu, đuôi dài và to.

Mùa cà xiu rộ lên từ khoảng tháng 6 đến tháng 8 hàng năm. Người dân đánh bắt cà xiu tương tự cách đánh bắt sò, đem về rửa sạch bùn đất, tách riêng phần vỏ thịt và phần đuôi rồi làm mắm. Cà xiu muối buổi sáng, buổi chiều là ăn được. Trước đây trên các tàu thuyền ra khơi xa nhà, các ngư dân Hà Tiên luôn trữ vài hũ cà xiu muối để ăn với cơm nóng. Còn giờ đây, công việc làm mắm cà xiu đã trở thành nghề, làm ra món ăn độc và lạ cho thị xã Hà Tiên.



*Cà xiu loài hai mảnh vỏ có thể dùng để làm mắm cá xiu thơm ngon*

**14. Làng nghề trồng hoa kiểng:** Địa chỉ: xã Minh Hòa – huyện Giồng Riềng.

Hiện nay, có rất nhiều gia đình ở xã Minh Hòa đều trồng hoa kiểng bán Tết và bán quanh năm. Một số loài hoa đặc trưng có thể kể đến như phong lan, mai kiểng, bonsai, cúc, vạn thọ... Gia đình trồng ít thì vài công, trồng nhiều có khi lên đến vài ba chục công. Bởi thế nên người dân nơi khác vẫn gọi vùng đất bình yên này với cái tên mỹ miều là làng hoa.

Trồng hoa cũng trồng các loài cây khác, cũng phụ thuộc vào thời tiết của mỗi năm. Và người trồng cũng vui buồn theo từng cơn gió, từng ngày nắng, đêm lạnh của đất trời. Người trồng hoa kiên quyết không bỏ nghề không hẳn vì lợi nhuận cao mà vì cái duyên nợ, cái tình yêu lâu bền với những loài hoa.



*Phong lan khoe sắc rực rỡ dưới nắng*